

VĂN BẢN ĐIỆN TỬ

Số 3424 Ngày 17/05/2021

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN  
BAN CHỈ ĐẠO - BAN TỔ CHỨC  
ĐẠI HỘI TDTT LẦN THỨ XI, NĂM 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 14 tháng 5 năm 2021

Số: 1020/ĐL-BTC

## ĐIỀU LỆ

**Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Điện Biên lần thứ XI, năm 2022**

### Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### I. THÀNH PHẦN DỰ ĐẠI HỘI

1. Tham dự Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Điện Biên lần thứ XI, năm 2022 (sau đây viết tắt là Đại hội) bao gồm vận động viên của 10 huyện, thị xã, thành phố; Đảng bộ Khối cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh và các ngành, đơn vị: Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Khối các Trường Chuyên nghiệp; Khối Doanh nghiệp; Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Trung đoàn Bộ binh 82, Trung đoàn Cảnh sát Cơ động Tây Bắc; Trại giam Nà Tấu. Mỗi đơn vị huyện, thị xã, thành phố, ngành chỉ được thành lập một đoàn tham dự Đại hội. Các ngành khác, các doanh nghiệp nhà nước và các đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh được tham gia thi đấu cho các địa phương nơi ngành, đơn vị thường trú.

2. Vận động viên (VĐV) tham dự Đại hội

a) Là công dân Việt Nam, có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Điện Biên;

b) Người nước ngoài hiện đang sinh sống, học tập và làm việc tại tỉnh Điện Biên được quyền đăng ký thi đấu trực tiếp với Ban Chỉ đạo - Ban Tổ chức Đại hội và do Ban Chỉ đạo - Ban Tổ chức Đại hội xem xét quyết định;

c) VĐV thuộc các đơn vị lực lượng vũ trang nếu không có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Điện Biên phải có Chứng minh Công an nhân dân (nếu là công an), thẻ quân nhân (nếu là bộ đội) và có Quyết định tuyển dụng hoặc Quyết định điều động của cơ quan có thẩm quyền;

d) Mỗi VĐV (đội) chỉ được quyền thi đấu cho một đơn vị và được đăng ký thi đấu tối đa 3 môn thể thao (trong đó có môn thi *Kéo co, Chạy Việt dã*), nội dung được đăng ký thi đấu theo quy định của Điều lệ thi đấu từng môn thể thao. VĐV có thể đăng ký tham gia thi đấu ba môn Bóng chuyền, Bóng đá và Bóng rổ trước Đại hội nếu đủ điều kiện sức khỏe và trình độ chuyên môn, đến khi tổ chức Đại hội chính thức năm 2022 thì đăng ký theo quy định trên.

3. VĐV không được tham dự Đại hội gồm: Các VĐV được phong kiến tướng, cấp I quốc gia từ năm 2020 trở về đây ở các môn thi đấu tại Đại hội. Các cầu thủ đã tham dự các giải thi đấu Bóng đá V-league, Cúp quốc gia, hạng nhất quốc gia; giải Bóng chuyền, Bóng rổ Vô địch quốc gia, Cúp quốc gia, giải Bóng chuyền hạng A



toàn quốc; những người đang trong thời gian thi hành án, đang thi hành kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

4. VĐV thi đấu cho địa phương, ngành nào phải là người thuộc địa phương, ngành đó quản lý.

a) Nếu giữa các huyện, thị xã, thành phố và ngành có sự tranh chấp VĐV: Ưu tiên cho đơn vị, địa phương đang quản lý trực tiếp và đang chi trả lương cho VĐV đó được sử dụng VĐV;

b) Những VĐV hiện đang tập luyện, huấn luyện tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao tỉnh được tham gia thi đấu cho địa phương nơi VĐV đăng ký Hộ khẩu thường trú hoặc địa phương nơi VĐV tập trung tập luyện, huấn luyện và phải được sự đồng thuận của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5. Độ tuổi VĐV tham gia Đại hội: Theo quy định tại Điều lệ từng môn.

## II. SỐ MÔN THI VÀ NỘI DUNG THI ĐẤU TẠI ĐẠI HỘI

1. Số môn và nội dung thi đấu: Gồm 18 môn với tổng số 84 nội dung thi đấu, như sau:

- |                                      |                                |
|--------------------------------------|--------------------------------|
| 1. Aerobic: 02 nội dung;             | 10. Cầu lông: 05 nội dung;     |
| 2. Bóng đá: 03 nội dung;             | 11. Chạy việt dã: 04 nội dung; |
| 3. Bóng bàn: 04 nội dung;            | 12. Điền kinh: 16 nội dung;    |
| 4. Bóng chuyên: 02 nội dung;         | 13. Quần vợt: 03 nội dung;     |
| 5. Bóng rổ: 01 nội dung;             | 14. Bắn nỏ: 08 nội dung;       |
| 6. Bơi: 6 nội dung;                  | 15. Đẩy gậy: 15 nội dung;      |
| 7. Billiards & Snooker: 02 nội dung; | 16. Kéo co: 03 nội dung;       |
| 8. Cờ vua: 02 nội dung;              | 17. Tù Lu: 02 nội dung;        |
| 9. Cờ tướng: 01 nội dung;            | 18. Tung còn: 05 nội dung.     |

2. Các nội dung thi đấu cụ thể sẽ được quy định trong “Điều lệ chi tiết” từng môn thi đấu tại Đại hội.

## III. CÁC MỐC THỜI GIAN TẠI ĐẠI HỘI

1. Các môn thi đấu trước Đại hội:

- Môn Bóng chuyên: Dự kiến tổ chức vào tháng 10/2021;
- Môn Bóng đá nam 11 người và môn Bóng rổ: Dự kiến tổ chức vào tháng 12/2021;
- Môn Bóng đá nam 7 người và môn Bóng đá Futsal: Dự kiến tổ chức vào tháng 3 và tháng 4 năm 2022.

2. Thời gian đăng ký các môn tại Đại hội:

- Thời gian đăng ký các môn thi đấu trước Đại hội: Theo quy định tại Điều lệ từng môn;



- Thời gian đăng ký các môn thi đấu trong Đại hội: Đăng ký sơ bộ trước ngày 10/3/2022; đăng ký chính thức trước ngày 20/4/2022.

3. Thời gian họp chuyên môn, bốc thăm xếp lịch thi đấu: 14 giờ 00 phút, ngày 05/5/2022, tại Hội trường tầng 3 Nhà thi đấu đa năng tỉnh.

4. Thời gian tổ chức thi đấu các môn thể thao trong Đại hội: từ ngày 07/5/2022 đến ngày 11/5/2022.

**IV. ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC:** Sân vận động tỉnh; Nhà thi đấu đa năng tỉnh và các địa điểm thi đấu khác trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ.

#### **V. LUẬT VÀ TÍNH CHẤT THI ĐẤU CÁC MÔN TRONG ĐẠI HỘI**

1. Luật: Luật thi đấu theo quy định tại Điều lệ chi tiết của từng môn thi đấu tại Đại hội.

2. Tính chất thi đấu: Thi đấu cá nhân, đôi, đội và tập thể.

3. Các môn thi đấu trong chương trình Đại hội phải có ít nhất 3 đơn vị trở lên đăng ký mới tổ chức thi đấu và trao huy chương. Từng nội dung thi phải có ít nhất 3 VĐV hoặc 3 đôi hoặc 3 đội của 3 đơn vị trở lên mới tổ chức thi đấu. Trường hợp chỉ có 3 VĐV, 3 đôi, 3 đội tham dự ở 1 nội dung thi đấu vẫn trao cả bộ huy chương của nội dung đó (HCV, HCB, HCD).

#### **VI. ĐĂNG KÝ THI ĐẤU**

1. Các đơn vị đã tổ chức xong Đại hội TDTT ở cơ sở theo Hướng dẫn của UBND tỉnh mới được quyền đăng ký cử Đoàn thể thao tham dự Đại hội TDTT tỉnh Điện Biên lần thứ XI, năm 2022.

2. Riêng môn Bóng chuyền, Bóng đá và Bóng rổ có thể tuyển chọn để thành lập đội tham dự theo quy định.

3. Đăng ký sơ bộ và đăng ký chính thức các môn thi đấu và số lượng người tham dự trong Đại hội gửi theo thời gian quy định về thường trực Ban Chỉ đạo - Ban Tổ chức Đại hội theo dấu bưu điện nơi gửi và theo mẫu của Ban Chỉ đạo - Ban Tổ chức Đại hội.

4. Nơi nhận đăng ký: Phòng Huấn luyện và Đào tạo, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Điện thoại: 0215. 3831.231.

5. Mẫu đăng ký tham dự Đại hội (có mẫu kèm theo).

#### **VII. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ**

Hồ sơ đăng ký thi đấu tại Đại hội gồm:

1. Quyết định thành lập đoàn và danh sách đăng ký đoàn VĐV tham dự Đại hội.

2. Giấy chứng nhận sức khỏe của từng VĐV (có thể xác nhận phần sức khỏe của các VĐV vào cuối danh sách đăng ký đoàn VĐV tham dự Đại hội).



3. Phô tô các giấy tờ: Sổ hộ khẩu; Chứng minh Công an nhân dân (nếu là công an), thẻ quân nhân (nếu là bộ đội) và Quyết định tuyển dụng hoặc Quyết định điều động của cơ quan có thẩm quyền.

4. Hai (02) ảnh thẻ màu (cỡ 4 x 6 cm) chụp mới nhất của từng thành viên trong đoàn, sau ảnh ghi rõ họ tên, môn thi, đơn vị để làm thẻ tham dự Đại hội (lệ phí làm thẻ 20.000đ/thẻ).

### **VIII. THÀNH PHẦN ĐOÀN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Các đoàn thể thao tham dự Đại hội gồm có 22 đoàn theo Quy định của Ban Chỉ đạo - Ban Tổ chức. Thành phần mỗi đoàn gồm có 01 trưởng đoàn, các phó đoàn, huấn luyện viên các môn và một số nhân viên phục vụ, chăm sóc sức khỏe cho các thành viên trong đoàn, VĐV từng môn.

### **IX. KINH PHÍ**

1. Các đoàn thể thao tham dự Đại hội chịu trách nhiệm lo toàn bộ kinh phí đi, lại, ăn, ở và các khoản chi phí khác của đoàn mình trong thời gian chuẩn bị và tham dự thi đấu các môn thể thao trong chương trình Đại hội.

2. Ban Chỉ đạo - Ban Tổ chức Đại hội chi kinh phí tổ chức, thi đấu, giải thưởng, bồi dưỡng Ban Chỉ đạo - Ban Tổ chức, trọng tài, an ninh, y tế, phục vụ... làm nhiệm vụ tại Đại hội.

### **X. KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

1. Ban Chỉ đạo - Ban Tổ chức Đại hội có thẩm quyền

- Đánh giá kết quả các nội dung thi đấu thể thao từng môn và xếp hạng toàn đoàn các đơn vị (huyện, thị xã, thành phố, ngành) tham dự Đại hội;

- Đề xuất khen thưởng những tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc;

- Giải quyết khiếu nại của các đơn vị, tập thể, cá nhân theo luật định;

- Yêu cầu các đoàn tham dự phải trình đủ Hồ sơ gốc để tiến hành kiểm tra, xác minh khi có khiếu nại;

- Xử lý kỷ luật những đơn vị, tập thể, cá nhân vi phạm điều lệ Đại hội, vi phạm điều lệ thi đấu từng môn thể thao trong thời gian tham dự tại Đại hội.

2. Khen thưởng

- Tặng cờ lưu niệm và hoa cho tất cả các Đoàn VĐV tham dự;

- Tặng cờ và hoa cho các đơn vị chỉ đạo, tổ chức tốt Đại hội TDTT cơ sở;

- Trao huy chương Vàng, Bạc, Đồng và tiền thưởng cho các cá nhân, đôi, đồng đội, tập thể đạt thành tích cao theo quy định của điều lệ thi đấu từng môn thể thao;

- Tặng cờ + hoa + tiền thưởng Nhất, Nhì, Ba toàn đoàn theo bảng "Tổng sắp huy chương" để xếp hạng, thứ tự xét: Huy chương vàng; huy chương bạc; huy chương đồng.



- Tặng cờ + hoa cho các đoàn đạt Nhất, Nhì, Ba khối các huyện vùng thấp, gồm: Thành phố Điện Biên Phủ, thị xã Mường Lay, huyện Điện Biên, huyện Tuần Giáo và huyện Mường Ảng. Xét theo thứ tự huy chương vàng; huy chương bạc; huy chương đồng.

- Tặng cờ + hoa cho các đoàn đạt Nhất, Nhì, Ba khối các huyện vùng cao, gồm: huyện Tủa Chùa, huyện Mường Chà, huyện Điện Biên Đông, huyện Mường Nhé và huyện Nậm Pồ. Xét theo thứ tự huy chương vàng; huy chương bạc; huy chương đồng.

- Tặng cờ + hoa cho các đoàn đạt Nhất, Nhì, Ba khối các ngành, gồm: Đảng bộ Khối CQ&DN tỉnh, ngành Giáo dục và Đào tạo, ngành Y tế, ngành Nông nghiệp và PTNT, Khối các Trường chuyên nghiệp tỉnh, Khối Doanh nghiệp tỉnh. Xét theo thứ tự huy chương vàng; huy chương bạc; huy chương đồng.

- Tặng cờ + hoa cho các đoàn đạt Nhất, Nhì, Ba khối các đơn vị LLVT, gồm: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Trung đoàn bộ binh 82, Trung đoàn Cảnh sát Cơ động Tây Bắc và Trại giam Nà Tấu. Xét theo thứ tự huy chương vàng; huy chương bạc; huy chương đồng.

- Xem xét trình UBND tỉnh tặng Bằng khen cho các đoàn tham dự Đại hội và Bằng khen cho cán bộ, trọng tài có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Ban Chỉ đạo - Ban Tổ chức Đại hội ban hành tiêu chuẩn và xét khen thưởng các đơn vị, ngành có thành tích xuất sắc trong công tác chỉ đạo, tổ chức tốt Đại hội TDĐT các cấp.

3. Kỷ luật: Tập thể, cá nhân nào vi phạm Điều lệ, quy định của Ban Chỉ đạo - Ban Tổ chức Đại hội và vi phạm pháp luật trong thời gian diễn ra Đại hội sẽ chịu hình thức kỷ luật từ cảnh cáo đến tước quyền thi đấu, quyền chỉ đạo, quyền trọng tài, thu hồi huy chương, giải thưởng, hủy bỏ thành tích (cá nhân, đồng đội, tập thể và toàn đoàn).

## **XI. GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

1. Chỉ có Trưởng đoàn, Huấn luyện viên mới có quyền khiếu nại và phải nộp đơn khiếu nại lên Ban Chỉ đạo - Ban Tổ chức Đại hội để được xem xét, giải quyết. Trường hợp khiếu nại đúng thì đoàn bị khiếu nại phải chịu trách nhiệm chi toàn bộ kinh phí kiểm tra, xác minh; trường hợp khiếu nại sai thì đoàn khiếu nại phải chịu trách nhiệm chi toàn bộ kinh phí kiểm tra, xác minh.

2. Ban Chỉ đạo - Ban Tổ chức Đại hội, Ban trọng tài từng môn thi đấu tại Đại hội có trách nhiệm giải quyết khiếu nại khi nhận đơn khiếu nại. Mỗi đơn vị, tập thể, cá nhân có liên quan phải tuân thủ các quyết định của Ban Chỉ đạo - Ban Tổ chức Đại hội về những vấn đề đã được giải quyết. Quyết định của Ban Chỉ đạo - Ban Tổ chức Đại hội là quyết định cuối cùng.



## Chương II

### ĐIỀU LỆ THI ĐẤU CHI TIẾT

#### I. MÔN AEROBIC

**1. Nội dung thi đấu:** Gồm 02 nội dung.

- Nhóm 3 người (nam - nữ): Trong đó có ít nhất 1 VĐV nam.

- Nhóm 8 người (nam - nữ): Trong đó có ít nhất 2 VĐV nam.

**2. Tính chất thi đấu:** Thi đội.

**3. Luật và thể thức thi đấu**

- Luật: Áp dụng Luật thi đấu môn Aerobic do Tổng cục TDTT ban hành và quy định của Điều lệ. Tuổi VĐV tham gia thi đấu từ 12 tuổi trở lên.

- Thể thức thi đấu:

+ Ở mỗi nội dung thi đấu mỗi đội đăng ký 01 bài tự chọn. Thời gian bài tự chọn nhóm 3 người là 02 phút  $\pm$  5 giây; nhóm 8 người là 02 phút 45 giây  $\pm$  05 giây.

+ Diện tích thảm: Bài 3 người có diện tích 10m x 10m; bài 8 người có diện tích 12m x 12m.

+ Cấu trúc: Bài thể dục Aerobic có nhạc nền có lời hoặc không lời (*khuyến khích sử dụng các bài nhạc của Việt Nam*).

+ Các bài thi có phần mở bài và kết thúc khớp với nhạc nền. Cân đối giữa các động tác khó với vũ đạo, di chuyển và phân bố hợp lý đội hình, không gian trên thảm.

+ Thay đổi đội hình tối thiểu 05 lần (yêu cầu các đội hình phải bao được các góc sân).

+ Tháp được quy định (kể cả pha kết thúc): 03 lần.

+ Nhóm độ khó: 2A, 2B, 2C, 2D.

**4. Đăng ký thi đấu**

- Mỗi đơn vị được đăng ký 01 đội ở một nội dung thi đấu: Đội 3 người đăng ký tối đa 5 VĐV (3 chính thức, 2 dự bị); đội 8 người đăng ký tối đa 11 VĐV (8 chính thức và 3 dự bị).

- 1 VĐV được tham gia thi đấu ở 02 nội dung. Căn cứ số lượng các đơn vị và VĐV đăng ký tham gia thi đấu của từng nội dung sẽ sắp xếp lịch và quyết định hình thức thi đấu cho phù hợp.

- Thời gian cho các đội khớp nhạc tại nơi thi đấu: Có thông báo sau.

**5. Trang phục thi đấu:** Áo liền quần, VĐV nữ quần chữ V, VĐV nam quần đùi, các VĐV đi giày và tất thể thao. Tóc gọn gàng, không được đeo đồ trang sức. Huấn luyện viên hoặc đội trưởng khi ra sàn chỉ đạo thi đấu phải mặc trang phục thể thao.

**6. Khen thưởng:** Trao huy chương vàng, bạc, đồng và tiền thưởng cho các đội đạt thứ hạng nhất, nhì, đồng hạng ba.



## II. MÔN BÓNG ĐÁ: Môn thi đấu trước Đại hội.

### 1. Nội dung thi đấu: Gồm 03 nội dung.

- Đội nam sân 11 người.
- Đội nam sân 7 người.
- Đội nam Futsal.

### 2. Tính chất thi đấu: Thi đấu tranh giải tập thể.

### 3. Điều lệ: Có Điều lệ thi đấu riêng của từng nội dung.

## III. MÔN BÓNG BÀN

1. **Nội dung thi đấu:** Gồm 04 nội dung (cá nhân nam, cá nhân nữ, đôi nam, đôi nữ).

### 2. Tính chất: Tranh giải cá nhân, đôi.

### 3. Luật, Bóng và thể thức thi đấu

- Luật: Áp dụng Luật thi đấu môn Bóng bàn do Tổng cục TDTT ban hành.
- Bóng thi đấu: Bóng thi đấu Ba sao, màu trắng.
- Hình thức thi đấu: Căn cứ vào số lượng VĐV đăng ký thi đấu, sẽ quyết định hình thức thi đấu cho phù hợp:

+ Thi đấu cá nhân: Mỗi trận thi đấu gồm 7 ván thắng 4;

+ Thi đấu đôi: Mỗi trận thi đấu gồm 5 ván thắng 3.

4. **Đăng ký thi đấu:** Mỗi đơn vị được đăng ký thi đấu tối đa 2 VĐV đơn nam, 2 VĐV đơn nữ, 01 đôi nam, 01 đôi nữ.

5. **Trang phục thi đấu:** Các VĐV tham dự phải mặc trang phục thi đấu thể thao theo quy định của môn Bóng bàn, áo phông - quần sock (áo phông có in tên VĐV hoặc tên đơn vị phía sau lưng áo). Khi thi đấu đôi VĐV cùng đơn vị mặc trang phục phải đồng nhất về màu áo.

6. **Khen thưởng:** Trao huy chương vàng, bạc, đồng và tiền thưởng cho các VĐV đạt thứ hạng nhất, nhì, đồng hạng ba.

## IV. MÔN BÓNG CHUYỀN: Môn thi đấu trước Đại hội.

### 1. Nội dung thi đấu: Gồm 02 nội dung (đội nam, đội nữ).

### 2. Tính chất thi đấu: Tranh giải tập thể.

### 3. Điều lệ: Có Điều lệ thi đấu riêng.

## V. MÔN BÓNG RỔ: Môn thi đấu trước Đại hội.

### 1. Nội dung thi đấu: Gồm 01 nội dung (đội nam).

### 2. Tính chất thi đấu: Tranh giải tập thể.

### 3. Điều lệ: Có Điều lệ thi đấu riêng.

## VI. MÔN BƠI

**1. Nội dung thi đấu:** Gồm 06 nội dung.

- Nam 03 nội dung: 50m tự do, 50m ếch và 50m ngửa.

- Nữ 03 nội dung: 50m tự do, 50m ếch và 50m ngửa.

**2. Tính chất thi đấu:** Tranh giải cá nhân ở từng nội dung.

**3. Luật và thể thức thi đấu**

- Luật: Áp dụng Luật thi đấu môn Bơi do Tổng cục TDTT ban hành.

- Hình thức thi đấu: Căn cứ vào số lượng VĐV đăng ký thi đấu, sẽ quyết định hình thức thi đấu cho phù hợp.

**4. Đăng ký thi đấu:** Ở mỗi nội dung thi đấu, mỗi đơn vị được cử tối đa 2 VĐV (mỗi VĐV được đăng ký thi đấu cả 03 nội dung).

**5. Trang phục thi đấu:** Các VĐV tham dự phải mặc trang phục thi đấu môn Bơi theo quy định.

**6. Khen thưởng:** Trao huy chương vàng, bạc, đồng và tiền thưởng cho các VĐV đạt thứ hạng nhất, nhì, ba.

## VII. MÔN BILLIARDS & SNOOKER

**1. Nội dung thi đấu:** Gồm 02 nội dung của nam (Pool - 8 ball và Pool - 9 ball).

**2. Tính chất thi đấu:** Tranh giải cá nhân ở từng nội dung.

**3. Luật và thể thức thi đấu**

- Luật: Áp dụng Luật thi đấu môn Billiards - Snooker do Tổng cục TDTT ban hành.

- Hình thức thi đấu: Căn cứ vào số lượng VĐV đăng ký thi đấu, sẽ quyết định hình thức thi đấu cho phù hợp.

**4. Đăng ký thi đấu:** Ở mỗi nội dung thi đấu, mỗi đơn vị được cử tối đa 2 VĐV (mỗi VĐV được đăng ký thi đấu ở 02 nội dung).

**5. Trang phục thi đấu:** Các VĐV tham dự phải mặc trang phục thi đấu theo quy định: Quần dài sẫm màu, áo phông sáng màu có in tên VĐV hoặc tên đơn vị và đi giày thể thao.

**6. Khen thưởng:** Trao huy chương vàng, bạc, đồng và tiền thưởng cho các VĐV đạt thứ hạng nhất, nhì, đồng hạng ba.

## VIII. MÔN CỜ VUA

**1. Nội dung thi đấu:** Gồm 02 nội dung (cá nhân nam và cá nhân nữ).

**2. Tính chất:** Thi tranh giải cá nhân.

**3. Luật và thể thức thi đấu**



- Luật: Áp dụng Luật thi đấu môn Cờ vua do Tổng cục TDTT ban hành. Tuổi VĐV tham gia thi đấu từ 12 tuổi trở lên.

- Thể thức thi đấu: Căn cứ vào số lượng VĐV đăng ký thi đấu, sẽ quyết định hình thức thi đấu phù hợp.

**4. Đăng ký thi đấu:** Mỗi đơn vị được đăng ký tối đa 4 VĐV (2 nam, 2 nữ).

**5. Trang phục thi đấu:** Các VĐV tham dự phải mặc trang phục thi đấu theo quy định: Quần dài sẫm màu, áo phông sáng màu có in tên VĐV hoặc tên đơn vị và đi giày thể thao.

**6. Khen thưởng:** Trao huy chương vàng, bạc, đồng và tiền thưởng cho các VĐV đạt thứ hạng nhất, nhì, đồng hạng ba.

## IX. MÔN CỜ TƯỚNG

**1. Nội dung thi đấu:** Gồm 01 nội dung (cá nhân nam).

**2. Tính chất:** Thi tranh giải cá nhân.

**3. Luật và thể thức thi đấu**

- Luật: Áp dụng Luật thi đấu môn Cờ tướng do Tổng cục TDTT ban hành.

- Thể thức thi đấu: Căn cứ vào số lượng VĐV đăng ký để quyết định hình thức thi đấu phù hợp. Mỗi trận thi đấu gồm 3 ván để phân thắng thua.

**4. Đăng ký thi đấu:** Mỗi đơn vị được đăng ký tối đa 2 VĐV nam.

**5. Trang phục thi đấu:** Các VĐV tham dự phải mặc trang phục thi đấu theo quy định: Quần dài sẫm màu, áo phông sáng màu có in tên VĐV hoặc tên đơn vị và đi giày thể thao.

**6. Khen thưởng:** Trao huy chương vàng, bạc, đồng và tiền thưởng cho các VĐV đạt thứ hạng nhất, nhì, đồng hạng ba.

## X. MÔN CẦU LÔNG

**1. Nội dung thi đấu:** Gồm 05 nội dung (đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ và đôi nam nữ phối hợp).

**2. Tính chất:** Tranh giải cá nhân, đôi.

**3. Luật, Cầu và thể thức thi đấu**

- Luật: Áp dụng Luật thi đấu môn Cầu lông do Tổng cục TDTT ban hành.

- Cầu thi đấu: Sử dụng quả cầu lông BASAO PRO X77 (màu xanh).

- Thể thức thi đấu: Căn cứ vào số lượng đăng ký của các đơn vị sẽ quyết định thể thức thi đấu phù hợp.

**4. Đăng ký thi đấu:** Mỗi đơn vị được cử tối đa 2 VĐV đơn nam, 2 VĐV đơn nữ, 01 đôi nam, 01 đôi nữ và 01 đôi nam nữ phối hợp (một VĐV được phép thi đấu tối đa 2 nội dung).



**5. Trang phục thi đấu:** Các VĐV tham dự phải mặc trang phục thi đấu thể thao theo quy định của môn Cầu lông, áo phông - quần sock (áo phông có in tên VĐV hoặc tên đơn vị phía sau lưng áo). Khi thi đấu đôi VĐV cùng đơn vị mặc trang phục phải đồng nhất về màu áo.

**6. Khen thưởng:** Trao huy chương vàng, bạc, đồng và tiền thưởng cho các VĐV đạt thứ hạng nhất, nhì, đồng hạng ba.

## XI. MÔN CHẠY VIỆT DÃ

**1. Nội dung thi đấu:** Gồm 4 nội dung (cá nhân nữ, cá nhân nam, đội nữ 3 VĐV, đội nam 3 VĐV).

**2. Tính chất:** Tranh giải cá nhân và đội.

**3. Luật và cự ly thi đấu, cách xếp hạng**

- Luật: Áp dụng Luật thi đấu môn Điền kinh do Tổng cục TDTT ban hành. Tuổi VĐV tham gia thi đấu từ 12 tuổi trở lên.

- Cự ly thi đấu: Nữ 3km, Nam 7km.

- Cách xếp hạng:

+ Xếp hạng cá nhân: Lấy thứ tự về đích xếp hạng cho VĐV.

+ Xếp hạng đội: Là thứ hạng của 3 VĐV trong đội cộng lại, đội nào ít điểm hơn xếp trên, nhiều điểm hơn xếp dưới. Nếu có hai hay nhiều đội có tổng số điểm bằng nhau thì đội nào có VĐV đạt thứ hạng **cao nhất** xếp trên thì đội đó xếp trên.

**4. Đăng ký thi đấu:** Mỗi đơn vị được cử một đội nam 3 VĐV, một đội nữ 3 VĐV. Nếu đơn vị nào không đủ, có thể cử các VĐV thi tranh giải cá nhân.

**5. Trang phục thi đấu:** Các VĐV tham dự phải mặc trang phục thi đấu theo quy định của môn Điền kinh hoặc mặc áo phông - quần sock. Các VĐV cùng đội hoặc cùng đơn vị mặc trang phục phải đồng nhất về màu áo.

**6. Khen thưởng:** Trao huy chương vàng, bạc, đồng và tiền thưởng cho các VĐV, đội đạt thứ hạng nhất, nhì, ba.

## XII. MÔN ĐIỀN KINH

**1. Nội dung thi đấu:** Gồm 16 nội dung.

- Nam 08 nội dung: Chạy 100m, 400m, tiếp sức 4x100m, 800m, 1.500m, nhảy cao, nhảy xa, đẩy tạ 7,257kg.

- Nữ 08 nội dung: Chạy 100m, 400m, tiếp sức 4x100m, 800m, 1.500m, nhảy cao, nhảy xa, đẩy tạ 4kg.

**2. Tính chất:** Thi tranh giải cá nhân từng nội dung.

**3. Luật thi đấu:** Áp dụng Luật thi đấu môn Điền kinh do Tổng cục TDTT ban hành. Tuổi VĐV tham gia thi đấu từ 12 tuổi trở lên.

**4. Đăng ký thi đấu:** Ở mỗi nội dung thi đấu, mỗi đơn vị được cử tối đa 2 VĐV (mỗi VĐV thi đấu không quá 3 nội dung).



**5. Trang phục thi đấu:** Các VĐV tham dự phải mặc trang phục thi đấu theo quy định của môn Điền kinh hoặc mặc áo phông - quần sock.

**6. Khen thưởng:** Trao huy chương vàng, bạc, đồng và tiền thưởng cho các VĐV đạt thứ hạng nhất, nhì, ba.

### XIII. MÔN QUẦN VỢT

**1. Nội dung thi đấu:** Gồm 3 nội dung (đơn nam, đơn nữ và đôi nam).

**2. Tính chất thi đấu:** Tranh giải đơn, đôi.

**3. Luật, Bóng và thể thức thi đấu**

- Luật: Áp dụng Luật thi đấu Quần vợt do Tổng cục TDTT ban hành.

- Bóng thi đấu: Sử dụng Bóng Dunlop.

- Thể thức thi đấu: Căn cứ vào số lượng đăng ký của các đơn vị, sẽ quyết định thể thức thi đấu phù hợp.

**4. Đăng ký thi đấu:** Mỗi đơn vị được cử tối đa 2 VĐV đơn nam, 2 VĐV đơn nữ, 01 đôi nam. Mỗi VĐV nam được phép đăng ký thi đấu tối đa 02 nội dung, nữ đăng ký 01 nội dung.

**5. Trang phục thi đấu:** Các VĐV tham dự phải mặc trang phục thi đấu thể thao theo quy định, áo phông - quần sock (áo phông có in tên VĐV hoặc tên đơn vị phía sau lưng áo). Khi thi đấu đôi VĐV cùng đơn vị mặc trang phục phải đồng nhất về màu áo.

**6. Khen thưởng:** Trao huy chương vàng, bạc, đồng và tiền thưởng cho các VĐV, đôi đạt thứ hạng nhất, nhì, đồng hạng ba.

### XIV. MÔN BẮN NỔ

**1. Nội dung thi đấu:** Gồm 8 nội dung.

- Cá nhân nam đứng bắn;

- Cá nhân nữ đứng bắn;

- Cá nhân nam quỳ bắn;

- Cá nhân nữ quỳ bắn;

- Đội nam đứng bắn (3 VĐV);

- Đội nữ đứng bắn (3 VĐV);

- Đội nam quỳ bắn (3 VĐV);

- Đội nữ quỳ bắn (3 VĐV).

**2. Tính chất:** Tranh giải cá nhân và đội.

**3. Đăng ký thi đấu:** Mỗi đơn vị được đăng ký 2 VĐV/1 nội dung cá nhân và một đội 3 VĐV/1 nội dung đội. Nếu không đủ, có thể cử VĐV thi tranh giải cá nhân.

**4. Luật thi đấu:** Áp dụng Luật thi đấu môn Bắn nổ do Tổng cục TDTT ban hành.



## 5. Cách tính điểm và xếp hạng

- Xếp hạng cá nhân: Tính tổng điểm của 5 tên bắn tính điểm, điểm cao xếp trên, điểm thấp xếp dưới. Nếu 2 hay nhiều VĐV bằng điểm nhau thì lần lượt xét: Số lần trúng vòng điểm cao (vòng 10; 9; 8...); Xét điểm chạm của lần trúng vòng điểm cao so với tâm vòng bia (VĐV có điểm chạm gần tâm hơn xếp trên).

- Xếp hạng đội: Theo tổng điểm của các cá nhân trong đội (3 nam, 3 nữ) của từng tư thế đạt được, điểm cao xếp trên, điểm thấp xếp dưới. Nếu có 2 hay nhiều đội có tổng điểm bằng nhau thì lần lượt xét: Số lần trúng vòng điểm cao (vòng 10, 9, 8...), nếu vẫn bằng nhau thì xét thành tích của đội có VĐV xếp hạng cao hơn thì đội đó xếp trên.

**6. Trang phục thi đấu:** Các VĐV tham dự phải mặc trang phục thi đấu theo quy định: Quần dài sẫm màu, áo phông sáng màu có in tên VĐV hoặc tên đơn vị và đi giày thể thao hoặc trang phục dân tộc (theo từng dân tộc). Các VĐV cùng đội khi thi đấu mặc trang phục phải đồng nhất về màu áo.

**7. Khen thưởng:** Trao huy chương vàng, bạc, đồng và tiền thưởng cho các VĐV và đội đạt thứ hạng nhất, nhì, ba.

## XV. MÔN ĐẨY GẬY

**1. Nội dung thi đấu:** Gồm 15 nội dung theo các hạng cân.

Nam thi đấu 08 hạng cân

- Đến 50kg
- Trên 50kg đến 55kg
- Trên 55kg đến 60kg
- Trên 60kg đến 65kg
- Trên 65kg đến 70kg
- Trên 70kg đến 75kg
- Trên 75kg đến 80kg
- Trên 80kg

Nữ thi đấu 07 hạng cân

- Đến 45kg
- Trên 45kg đến 50kg
- Trên 50kg đến 55kg
- Trên 55kg đến 60kg
- Trên 60kg đến 65kg
- Trên 65kg đến 70kg
- Trên 70kg

**2. Tính chất:** Thi đấu tranh giải cá nhân.

### 3. Luật và thể thức thi đấu

- Luật: Áp dụng Luật thi đấu môn Đẩy gậy do tổng cục TDTT ban hành.  
Xác định cân: Tiến hành cân trước khi VĐV vào thi đấu.

- Thể thức thi đấu: Căn cứ vào số lượng VĐV đăng ký tham gia thi đấu, sẽ quyết định thể thức thi đấu cho phù hợp.

**4. Đăng ký thi đấu:** Mỗi đơn vị được đăng ký tối đa 2 VĐV nam, 2 VĐV nữ cho 1 hạng cân.

**5. Trang phục thi đấu:** Các VĐV tham dự phải mặc trang phục thi đấu theo quy định: Quần thể thao, áo phông có in tên VĐV hoặc tên đơn vị, hoặc trang phục dân tộc (theo từng dân tộc).



**6. Khen thưởng:** Trao huy chương vàng, bạc, đồng và tiền thưởng cho các VĐV đạt thứ hạng nhất, nhì, đồng hạng ba.

## XVI. MÔN KÉO CO

**1. Nội dung thi đấu:** Gồm 03 nội dung (đội nam, đội nữ và đội nam nữ).

**2. Tính chất:** Thi đấu tranh giải tập thể (8 VĐV thi đấu/đội). Tổng số cân của đội nam không quá 560kg, đội nữ không quá 480kg, đội nam nữ không quá 520kg.

### 3. Luật và thể thức thi đấu

- Luật: Áp dụng Luật thi đấu môn Kéo co do Tổng cục TDTT ban hành.

- Thể thức thi đấu: Căn cứ vào số lượng đội đăng ký tham gia thi đấu, sẽ quyết định thể thức thi đấu cho phù hợp.

**4. Đăng ký thi đấu:** Mỗi đơn vị được đăng ký thi đấu một đội nam, một đội nữ, một đội nam nữ (các VĐV đăng ký tham gia nội dung đội nam, đội nữ có thể đăng ký tham gia nội dung đội nam nữ). Mỗi đội gồm: Huấn luyện viên, chăm sóc viên và 10 VĐV (8 VĐV chính thức, 2 VĐV dự bị).

**5. Trang phục thi đấu:** Các VĐV tham dự phải mặc trang phục thi đấu theo quy định: Quần thể thao, áo phông có in tên VĐV hoặc tên đơn vị, hoặc trang phục dân tộc (theo từng dân tộc). Các VĐV cùng đội khi thi đấu mặc trang phục phải đồng nhất về màu áo.

**6. Khen thưởng:** Trao huy chương vàng, bạc, đồng và tiền thưởng cho các đội đạt thứ hạng nhất, nhì, đồng hạng ba.

## XVII. MÔN TÙ LU (Đánh Cù)

**1. Nội dung:** Gồm 02 nội dung (cá nhân nam và đội nam 2 VĐV).

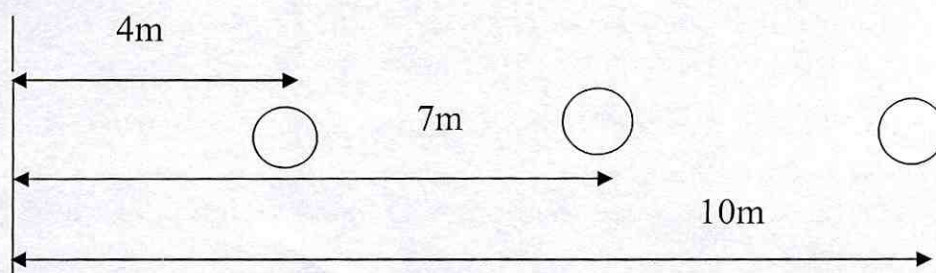
**2. Tính chất:** Tranh giải cá nhân, đội.

**3. Đăng ký thi đấu:** Mỗi đơn vị được đăng ký 2 VĐV/nội dung cá nhân và 01 đội/nội dung đội.

**4. Trang phục thi đấu:** Các VĐV tham dự phải mặc trang phục thi đấu theo quy định: Quần thể thao, áo phông có in tên VĐV hoặc tên đơn vị, hoặc trang phục dân tộc (theo từng dân tộc).

### 5. Quy tắc thi

- Cự ly thi đấu: 3 cự ly (4m, 7m, 10m), tính từ tâm vòng tròn đến vạch giới hạn. (xem hình 1)



Hình 1: Sân thi đấu Tù lu



- Mỗi vòng tròn có đường kính 1,5 m.
- Sân thi đấu: Kích thước chiều rộng 10m, chiều dài 20m.
- Cách đánh: Tùy theo sở trường của từng VĐV; Số lần đánh ở mỗi cự ly, mỗi VĐV được đánh 3 lần tính điểm (không đánh thử).
- Tổ chức đánh theo từng VĐV một, VĐV đánh liên tục ở 3 cự ly (4m trước, sau đó đến 7m, cuối cùng là 10m). Thi đấu cá nhân trước, thi đấu đội sau.
- Thể thức thi: VĐV A đánh thì VĐV B của đội quay Cù (phục vụ).
- Trong quá trình đánh, nếu cù bị rơi hoặc dây cù bị đứt, được phép nhặt cù lên hoặc thay dây (không tính 1 lần đánh). Trường hợp cù của người phục vụ quay ra ngoài phạm vi vòng tròn ở các cự ly, hoặc không đúng cự ly quy định của đợt đánh thì phải thực hiện lại lần đánh.
- Trường hợp VĐV đã thực hiện động tác đánh cù nhưng cù mắc dây được phép đánh lại (không tính 1 lần đánh), nếu cù đã rời dây cuộn thì coi như 01 lần ra Cù.
- Cù và dây: Do VĐV tự chuẩn bị, không quy định trọng lượng, cù có đường kính thân từ 8-12cm, cù làm bằng gỗ hoặc bằng nhựa. Cù phải theo đúng hình dáng truyền thống của dân tộc, không được làm biến dạng (có kim loại gắn trên cù).

## 6. Cách tính điểm, xếp hạng

- Cách tính điểm:
  - + Cự ly 4m trúng 1 lần được 3 điểm.
  - + Cự ly 7m trúng 1 lần được 5 điểm.
  - + Cự ly 10m trúng 1 lần được 10 điểm.
- Các trường hợp sau sẽ được cộng thêm 1 điểm trong 1 lần đánh: Đánh trúng cù mà cù của VĐV *phục vụ* ngừng quay trước cù của VĐV đánh (2 cù vẫn trong phạm vi của sân thi đấu); cù của VĐV *phục vụ* bị đánh trúng văng ra khỏi khu vực sân thi đấu.
  - Xếp hạng cá nhân: Tính tổng điểm ở 3 cự ly (9 lần đánh) điểm cao xếp trên, điểm thấp xếp dưới. Nếu có 2 hay nhiều VĐV bằng điểm nhau thì lần lượt xét:
    - + Số lần đánh trúng ở cự ly xa đến gần (10m; 7m; 4m) VĐV nhiều điểm hơn xếp trên.
    - + Số lần đánh trúng (lần 1, lần 2, lần 3) ở các cự ly (10m; 7m; 4m). Vẫn bằng nhau thì tiến hành bốc thăm xếp hạng.
  - Xếp hạng đội: Theo tổng số điểm của các VĐV trong đội (2 VĐV) đạt được, điểm cao hơn xếp trên, điểm thấp hơn xếp dưới. Nếu có 2 hay nhiều đội có tổng số điểm bằng nhau sẽ xét thành tích đội nào có thành tích cá nhân xếp trên thì đội đó xếp trên.



**7. Khen thưởng:** Trao huy chương vàng, bạc, đồng và tiền thưởng cho các VĐV, đội đạt thứ hạng nhất, nhì, ba.

### **XVIII. MÔN TUNG CÒN**

**1. Nội dung thi đấu:** Gồm 05 nội dung (cá nhân nam, cá nhân nữ, đội nam, đội nữ và đồng đội nam nữ).

**2. Tính chất thi đấu:** Thi tranh giải cá nhân, đội và đồng đội.

**3. Đăng ký thi đấu:** Mỗi VĐV được phép đăng ký thi đấu tối đa 3 nội dung.

**4. Trang phục thi đấu:** Các VĐV tham dự phải mặc trang phục thi đấu theo quy định: Quần thể thao, áo phong có in tên VĐV hoặc tên đơn vị, hoặc trang phục dân tộc (theo từng dân tộc). Các VĐV cùng đội và đồng đội khi thi đấu mặc trang phục phải đồng nhất về màu áo.

### **5. Quy tắc thi**

\* **Cá nhân (nam, nữ):** Mỗi đơn vị được đăng ký thi đấu 1 VĐV nam, 1 VĐV nữ:

- *Trình tự thi:* VĐV của đơn vị đứng 2 bên sân sau vạch giới hạn, mỗi VĐV được tung 01 quả thử, 10 quả tính điểm (nữ tung trước, nam tung sau), tung liên tục 10 quả.

- *Thành tích của mỗi VĐV:* Là tổng điểm tung Còn qua vòng (mỗi lần 10 điểm).

- *Cách xếp hạng:* Thứ hạng của các VĐV được xếp theo tổng số điểm từ cao xuống thấp. Khi có các VĐV bằng điểm thì xếp hạng lần lượt theo các chỉ số sau:

+ Số lần tung đạt điểm 10 liên tục.

+ Nếu vẫn chưa xác định được thì xét thời gian thi của mỗi VĐV (thời gian tung 10 quả chính thức). VĐV có thời gian thi đấu ít hơn xếp trên.

\* **Đội (nam, nữ):** Mỗi đội phải đăng ký đủ 2 VĐV (2 nam hoặc 2 nữ).

- *Trình tự thi của một đội:* VĐV của một đội đứng sau vạch giới hạn tung của sân A và sân B (mỗi bên 1 VĐV). Sau khi mỗi VĐV tung thử 01 quả thì vào tung chính thức. Thứ tự tung như sau: VĐV bên sân A tung trước, tiếp theo là VĐV bên sân B tung. Cứ như vậy cho đến khi mỗi VĐV trong đội tung hết 10 quả (khi bắt đầu tung chính thức theo lệnh, trọng tài thời gian sẽ bấm giờ đến khi 2 VĐV trong đội tung hết 20 quả).

- *Cách tính điểm:*

+ Mỗi quả Còn tung trúng đích (chui qua vòng đích) được tính 10 điểm. Quả còn chui qua vòng đích là quả còn đã lọt hẳn qua vòng đích, kể cả khi dây tua của quả còn vẫn mắc ở vòng đích.

+ Trường hợp sẽ được cộng thêm 1 điểm trong 1 lần tung: Quả còn qua vòng đích, VĐV bên đối diện của đội bắt được quả còn.



+ Các trường hợp: Không quay Còn (ít nhất một vòng) trước khi tung; tung không trúng đích; khi tung đúng cách cột đích dưới 15m (đứng trên hoặc dẫm vạch giới hạn); tung Còn không đúng thứ tự đều không được điểm (coi như mất một lần tung).

- *Thành tích của đội*: Là tổng điểm của 2 VĐV trong đội, thành tích của mỗi VĐV là tổng điểm tung đã đạt.

- *Cách xếp hạng*: Thứ hạng của các đội được xếp theo tổng điểm từ cao xuống thấp. Khi có các đội bằng điểm thì xếp hạng lần lượt theo các chỉ số sau:

+ Đội có VĐV tung trúng đích nhiều hơn.

+ Đội có số lần bắt được quả còn nhiều hơn.

+ Nếu các trường hợp trên vẫn chưa xác định được thứ hạng thì xét thời gian thi của mỗi đội (thời gian tung 20 quả tính điểm). Đội có thời gian thi đấu ít hơn xếp trên.

\* **Đồng đội (nam nữ)**: Mỗi đội phải đăng ký đủ 4 VĐV (2 VĐV nam và 2 VĐV nữ).

- *Trình tự thi của đồng đội*: Mỗi bên sân 1 VĐV nam và 1 VĐV nữ, lần lượt VĐV nam tung, nữ bắt, nữ tung, nam bắt, cứ như vậy cho đến hết (mỗi VĐV tung 10 quả). Khi bắt đầu tung chính thức theo lệnh, trọng tài thời gian sẽ bấm giờ đến khi 4 VĐV tung hết 40 quả).

- *Cách tính điểm*: Như cách tính ở nội dung đội nam, đội nữ.

- *Cách xếp hạng*: Cộng tổng điểm của 4 VĐV đạt được, đồng đội nào có tổng số điểm cao hơn sẽ xếp trên. Nếu bằng điểm nhau thì đồng đội nào có VĐV nữ đạt số điểm cao hơn xếp trên, tiếp đến là tính thời gian tung của toàn đội.

## 6. Sân bãi, dụng cụ

- Sân thi đấu: Hình chữ nhật rộng 10 m và chiều dài tối thiểu là 40m. Mặt sân bằng phẳng, cách cột đích 15m (tính từ điểm đứng của VĐV đến chân cột còn) về hai phía theo chiều dọc sân kẻ 2 vạch giới hạn để đứng tung (vạch rộng 5cm).

- Cột đích: Cột hình tròn, có đường kính ở gốc không quá 20cm, chiều cao từ mặt sân đến đỉnh cột là 7m.

- Vòng đích: Đường kính trong của vòng tròn là 1m, vành của vòng đích có đường kính không quá 3cm. Vòng đích được viền bằng các tua giấy màu và được đặt chính giữa đỉnh cột còn.

- Quả còn: Do các đơn vị tự chuẩn bị (quả còn phải đúng theo hình dáng truyền thống), trọng lượng từ 200 - 250gram.

**7. Khen thưởng**: Trao huy chương vàng, bạc, đồng và tiền thưởng cho các VĐV, đội và đồng đội đạt thứ hạng nhất, nhì, ba.



Trên đây là Điều lệ Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Điện Biên lần thứ XI, năm 2022. Trong quá trình triển khai có vấn đề phát sinh, hoặc vướng mắc, Ban Chỉ đạo - Ban Tổ chức Đại hội sẽ xem xét, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**Nơi nhận:**

- Bộ VH TT & DL (b/c);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Tổng cục TDTT (b/c);
- Các Ngành, đơn vị tham dự Đại hội;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Thành viên BCĐ -BTC Đại hội;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở VH TTDL;
- Phòng PA83, Công an tỉnh;
- Phòng VH & TT các huyện, thị, tp;
- Trung tâm VHTTTH các huyện, thị, tp;
- Lưu: VT, BCĐ-BTC. *ru*

**TM. BAN CHỈ ĐẠO - BAN TỔ CHỨC  
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



**GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH  
Phạm Việt Dũng**



Mẫu đăng ký:

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THAM DỰ ĐẠI HỘI TDTT  
TỈNH ĐIỆN BIÊN LÀN THỨ XI, NĂM 2022**

**Mẫu đăng ký chính thức**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-.... Ngày.../.../202...của .....)

TT	HỌ VÀ TÊN	Giới tính	Môn thi	Nội dung thi đấu	Ghi chú
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
11					
12					
13					
14					
15					
...					

Đơn vị xin cam đoan các VĐV trên có đủ sức khỏe tham gia thi đấu thể thao và xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước Ban Chỉ đạo - Ban Tổ chức Đại hội về nhân sự và sức khỏe của các VĐV trong đoàn.

Số điện thoại liên hệ của Trưởng đoàn: ....

**Ghi chú:** VĐV thi đấu ở nội dung nào thì ghi rõ nội dung thi, cự ly và hạng cân theo quy định của Điều lệ từng môn).

.....,ngày.....tháng.....năm 202..

**Thủ trưởng đơn vị**

(Ký tên, đóng dấu)